

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST

Ngày: 17-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Triển.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Ven.

2. Bà Nguyễn Thị Rê.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lữ Minh Vũ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa:* Ông Lý Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Hoàng M (C) - Sinh năm 1983, tại: Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp Phước Tân, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn S, sinh năm: 1948 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1942; có vợ là Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm: 1980 và 03 con chung, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2019 đến nay. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Du Thị Hồng T - Sinh năm 1987 - Địa chỉ: Tổ 2, khu phố Khánh Hòa, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 23/6/2019, Trương Hoàng M, đang ở nhà trọ Thái Tuấn gần chợ đầu mối Thủ Đức thì nhận được điện thoại từ một thanh niên mà M quen biết từ trước nhưng không biết tên, chỉ lưu trong danh bạ điện thoại là “anh 609”. Người này điện thoại kêu M “xuống phía trước đi, anh chờ đi lấy đồ, giá như chuyển trước là 500.000 đồng”. M biết đi “lấy đồ” là đi nhận xe mô tô do người khác phạm tội mà có để vận chuyển đi tiêu thụ nên M thay đồ đi ra trước nhà trọ. Người thanh niên này chờ M đến khu vực cầu vượt Quang Trung (thành phố Hồ Chí Minh) và để M lại đứng chờ, khoảng 05 phút sau, có một thanh niên mang khẩu trang đến giao một xe mô tô loại Exciter, màu xanh - trắng, biển số: 61E1-582.23. M nhận xe rồi chạy về hướng Củ Chi - Đức Hòa - Đức Huệ. Khi đến cầu Đức Huệ, M gọi cho người thanh niên lưu trong điện thoại là “anh 428” báo “anh ơi, em về đến cầu rồi”, người này trả lời “em qua đi” nên M tiếp tục chạy. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, khi điều khiển xe về đến ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Thạnh Tây thì bị lực lượng tuần tra đã tiến hành dừng xe kiểm tra, lập biên bản đưa M cùng phương tiện về cơ quan Công an để làm rõ. Tại cơ quan Công an, M thừa nhận hành vi phạm tội.

Tang vật tạm giữ:

- 01 xe mô tô loại Exciter 150, hiệu Yamaha, màu xanh - trắng, biển số: 61E1-582.23, số khung: G3D4E-296081, số máy: 0610GY282072.

- 01 điện thoại di động hiệu LV Mobile, số IMEI 840000920704, số sim 0528431859.

Tại kết luận định giá tài sản số 77/KL-TCKH ngày 24/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Huệ xác định: Xe mô tô loại Exciter 150, hiệu YAMAHA, màu xanh - trắng, biển số: 61E1-582.23, số khung: G3D4E-296081, số máy: 0610GY282072, tình trạng đã qua sử dụng, có giá trị: 31.850.000 đồng (ba mươi một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng).

Ngoài ra, M còn khai nhận với thủ đoạn như trên vào ngày 22/6/2019, M đã vận chuyển trót lọt được 01 xe mô tô, hiệu Wave alpha, màu trắng, không nhớ biển số kiểm soát, nhận tiền công 500.000 đồng, đã tiêu xài hết.

Xử lý vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra: Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô loại Exciter 150, hiệu Yamaha, màu xanh - trắng, biển số: 61E1-582.23, số khung: G3D4E-296081, số máy: 0610GY282072 thuộc sở hữu của bà Du Thị Hồng T, xe này do ông Trần Đức Quang (chồng bà T) quản lý và sử dụng. Tài sản bị mất trộm vào khoảng 17 giờ ngày 23/6/2019, tại nhà bà T. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho chủ sở hữu là bà T, theo quyết định xử lý vật chứng số 42 ngày 26/6/2019, T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự.

Hiện chi cục Thi hành án dân sự huyện đang quản lý: 01 điện thoại di động hiệu LV Mobile, số IMEI 840000920704, số sim 0528431859 là tài sản của bị cáo

M sử dụng để liên lạc thực hiện tội phạm. Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với xe Wave alpha M khai nhận vận chuyển thành công ngày 22/06/2019 và nhận được tiền công 500.000 đồng, do không thu giữ được vật chứng, không đủ chứng cứ buộc tội nên không đề cập.

Đối với các đối tượng “anh 609”, “anh 428” và đối tượng giao xe cho M, do quá trình làm việc không đủ cơ sở để xác định nhân thân lai lịch của các đối tượng nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Cáo trạng số: 54/CT-VKS-ĐH ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Trương Hoàng M về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng M phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38a Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Hoàng M từ 09 đến 12 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đề cập xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu LV Mobile, số IMEI 840000920704, số sim 0528431859 là tài sản của bị cáo M sử dụng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Du Thị Hồng T vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 23/6/2019, (khoảng 16 giờ 00 phút) Trương Hoàng M đã nhận lời vận chuyển và tiêu thụ một xe mô tô loại Exciter 150, hiệu Yamaha, màu xanh - trắng, biển số: 61E1-582.23, số khung: G3D4E-296081, số máy: 0610GY282072 do người khác phạm tội mà có cho một người không rõ địa chỉ (chỉ biết tên “anh 409”) từ khu vực cầu vượt Quang Trung (quận 12, thành phố Hồ Chí Minh)

về khu vực xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ để tiêu thụ với giá tiền công vận chuyển là 500.000 đồng (chưa nhận tiền công). Khi bị cáo M vận chuyển xe mô tô nói trên đến khu vực ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Thạnh Tây thì bị lực lượng chức năng bắt giữ người cùng tang vật. Qua định giá tài sản xe mô tô nói trên có giá trị là 31.850.000 đồng (ba mươi một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng).

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo điều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên điều thực hiện đúng và hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hoàng M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đức Huệ lập lúc 18 giờ 30 phút ngày 23/6/2019, kết luận định giá tài sản số 77/KL-TCKH, ngày 24/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Huệ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Trương Hoàng M phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự 2015. Như vậy, cáo trạng số: 54/CT-VKS-ĐH ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Trương Hoàng M với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Trương Hoàng M là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng và trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà còn gây trở ngại cho công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến khích cho những người khác đi vào con đường phạm tội. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4.1] Ngoài lần bị bắt quả tang bị cáo Trương Hoàng M còn khai ra trước đó vào ngày 22 tháng 06 năm 2019 đã vận chuyển trót lọt 01 xe mô tô khác cho “anh 609”, tiền công nhận được là 500.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Ngoài lời khai của bị cáo ra, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh, do đó không tính bị cáo phạm tội nhiều lần và buộc nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

[5] Xét thấy bị cáo Trương Hoàng M trong quá trình xét xử thật thà khai báo, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, bị cáo là bộ đội xuất ngũ, gia đình bị cáo khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Trương Hoàng M là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Du Thị Hồng T vắng mặt tại phiên toà trong lời khai không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét. Nếu sau này có phát sinh yêu cầu bồi thường sẽ tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên đề cập xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu LV Mobile, số IMEI 840000920704, số sim 0528431859 là tài sản của bị cáo M sử dụng vào việc phạm tội nên cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền thu lợi bất chính bị cáo chưa nhận tiền công nên không có cơ sở buộc bị cáo nộp lại sung vào công quỹ Nhà nước.

[9] Đối với những người giới thiệu, chủ thuê, người giao nhận xe cho bị cáo, không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Trương Hoàng M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự; Các 106, Điều 135, Điều 136, Điều 299, Điều 326 và Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng M phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

3. Xử phạt bị cáo Trương Hoàng M 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 23/6/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

4. Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động hiệu LV Mobile, số IMEI 840000920704, số sim 0528431859, đã qua sử dụng.

Tang vật hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

5. Về án phí: Bị cáo Trương Hoàng M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 17/9/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Nguyễn Văn Triển